

Số: **443/2022/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 422/2022/TLST-VHNGĐ ngày 20/9/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu :

- **Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993**
- **Chị Vũ Kiều L, sinh năm 1995**

HKTT và ở: Số 15 tập thể dịch vụ nông nghiệp, TDP số 11 phường M, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận N, thành phố H vào ngày 17/10/2020. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, hai vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Anh chị đều xét thấy không thể chung sống được với nhau, nên đều đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L có một con chung là cháu Nguyễn Khả H, sinh ngày 24/02/2021. Anh chị thỏa thuận giao cháu Khả H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Luật cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng, thời gian từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 20/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L có một con chung là cháu Nguyễn Khả H, sinh ngày 24/02/2021. Giao cháu Khả H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Luật cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng, thời gian từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn L được quyền được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Kiều L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034641 ngày 20/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh L, chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm,
- TP. Hà Nội (GCNKH số 57 ngày 17/10/2020)
- Lưu HS, VP.

Trần Thị Nhâm

